

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC TUẦN 5 (4/10-> 10/10)

MÔN: SINH HỌC 9

Tiết 9: Chủ đề: NGUYÊN PHÂN – GIẢM PHÂN – PHÁT SINH GIAO TỬ VÀ THỤ TINH

Tiết 2: bài 10. GIẢM PHÂN

A/ HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ TÌM HIỂU BÀI Ở NHÀ:

Đọc thông tin ở sách giáo khoa “sinh học 9” hoặc trên trang <https://drive.google.com/>... , <https://www.youtube.com/watch?v=59wmHUYDS50> quá trình phân bào giảm phân của tế bào thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Nhiệm vụ 1: Những diễn biến cơ bản của NST trong giảm phân
- + Quan sát hình 10 sgk/ tr31 + thông tin phần I tìm hiểu diễn biến NST ở các kì trong giảm I, giảm phân II.

Các kì	Những diễn biến cơ bản của NST ở các kì	
	Giảm phân I	Giảm phân II
Kì đầu		
Kì giữa		
Kì sau		
Kì cuối		
Kết quả:		

- Nhiệm vụ 2: Ý nghĩa của giảm phân.

+ Vì sao trong giảm phân các TB con lại có bộ NST giảm đi 1 nửa?

B/ NỘI DUNG BÀI HỌC: (HS ghi các nội dung bài học vào vở)

I/ Diễn biến cơ bản của NST trong giảm phân I, II:

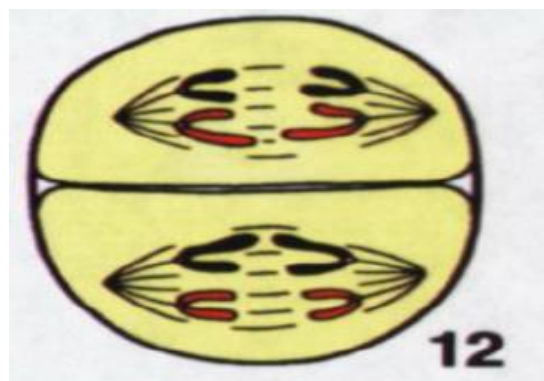
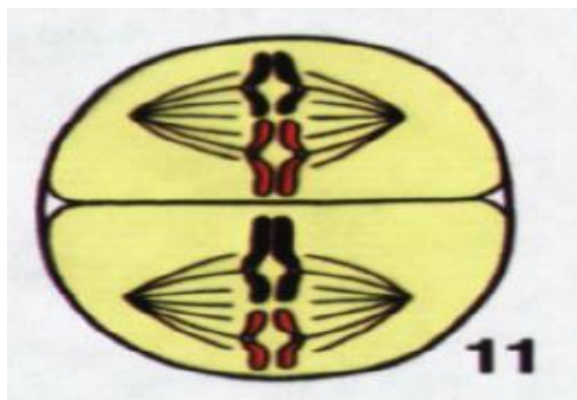
Các kì	Những diễn biến cơ bản của NST ở các kì	
	Giảm phân I	Giảm phân II
Kì đầu	- Các NST xoắn, co ngắn - Các NST kép trong cặp tương đồng tiếp hợp và có thể bắt chéo, sau đó tách rời nhau	- NST co lại cho thấy số lượng NST kép trong bộ đơn bội
Kì giữa	- Các NST tương đồng tập trung và xếp song song thành 2 hàng ở mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào	- NST kép xếp thành 1 hàng ở mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào
Kì sau	- Các NST kép tương đồng phân li độc lập với nhau về 2 cực của tế bào	- Từng NST kép chẻ dọc ở tâm động thành 2 NST đơn phân li về 2 cực của tế bào
Kì cuối	- Các NST kép nằm gọn trong 2 nhân mới được tạo thành với số lượng là đơn bội (kép)	- Các NST đơn nằm gọn trong nhân mới được tạo thành với số lượng là đơn bội.
Kết quả: Từ 1 tế bào mẹ ($2n$ NST) qua 2 lần phân bào liên tiếp tạo ra 4 tế bào con mang bộ NST đơn bội (n NST)		

II/ Ý nghĩa của giảm phân:

Tạo ra các tế bào con có bộ NST đơn bội khác nhau về nguồn gốc NST

C/ BÀI TẬP Củng Cố:

Câu 1: Hãy quan sát và xác định thời kì phân bào theo hình ảnh dưới đây:



Câu 2: Ở ruồi giấm $2n = 8$. Một tế bào ruồi giấm đang ở kì giữa của giảm phân II. Tế bào đó có bao nhiêu NST đơn trong các trường hợp sau đây?

a/ 2 b/4 c/ 8 d/16

.....

Tiết 10: Chủ đề: NGUYÊN PHÂN – GIẢM PHÂN – PHÁT SINH GIAO TỬ VÀ THỤ TINH

Tiết 3. BÀI 11: PHÁT SINH GIAO TỬ VÀ THỤ TINH

A/ HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ TÌM HIỂU BÀI Ở NHÀ:

Đọc thông tin ở sách giáo khoa “sinh học 9” hoặc trên trang <https://drive.google.com/>... , <https://www.youtube.com/watch?v=59wmHUYDS50> quá trình phân bào giảm phân của tế bào thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Nhiệm vụ 1: Sự phát sinh giao tử
 - + Trình bày quá trình phát sinh giao tử đực và cái?
 - + Nêu sự giống và khác nhau cơ bản của 2 quá trình phát sinh giao tử đực và cái?
 - + Sự khác nhau về kích thước và số lượng của trứng và tinh trùng có ý nghĩa gì?
- Nhiệm vụ 2: Thụ tinh
 - + khái niệm thụ tinh?
 - + bản chất của quá trình thụ tinh?
 - + Tại sao sự kết hợp ngẫu nhiên giữa các giao tử đực và cái lại tạo các hợp tử chứa các tổ hợp NST khác nhau về nguồn gốc?
- Nhiệm vụ 3: Ý nghĩa của giảm phân và thụ tinh
 - + ý nghĩa của giảm phân và thụ tinh về các mặt di truyền và biến dị?

B/ NỘI DUNG GHI BÀI: (hs ghi vào vở)

I/ Sự phát sinh giao tử:

- Điểm giống và khác nhau giữa quá trình phát sinh giao tử đực và cái:
 - + **Giống nhau:**
 - Các tế bào mầm đều thực hiện nguyên phân liên tiếp nhiều lần tạo ra noãn nguyên bào và tinh nguyên bào.
 - Noãn bào bậc 1 và tinh bào bậc 1 đều thực hiện giảm phân để cho ra giao tử.
 - + **Khác nhau:**

Phát sinh giao tử cái	Phát sinh giao tử đực
- Noãn bào bậc 1 qua giảm phân I cho thể cực thứ 1 (kích thước nhỏ) và noãn bào bậc 2 (kích thước lớn). - Noãn bào bậc 2 qua giảm phân II cho 1 thể cực thứ 2 (kích thước nhỏ) và 1 tế bào trứng (kích thước lớn). - Kết quả: từ 1 noãn bào bậc 1 qua giảm phân cho 3 thể định hướng và 1 tế bào trứng (n NST).	- Tinh bào bậc 1 qua giảm phân cho 2 tinh bào bậc 2. - Mỗi tinh bào bậc 2 qua giảm phân cho 2 tinh tử, các tinh tử phát triển thành tinh trùng. - Kết quả: Từ 1 tinh bào bậc 1 qua giảm phân cho 4 tinh trùng (n NST).

- Tinh trùng có kích thước nhỏ, số lượng lớn đảm bảo quá trình thụ tinh hoàn hảo.
- Trứng số lượng ít, kích thước lớn chứa nhiều chất dinh dưỡng để nuôi hợp tử và phôi (ở giai đoạn đầu).

II/ Thụ tinh:

- Thụ tinh là sự kết hợp ngẫu nhiên giữa 1 giao tử đực và 1 giao tử cái.
- Thực chất của sự thụ tinh là sự kết hợp của 2 bộ nhân đơn bội (n NST) tạo ra bộ nhân lưỡng bội (2n NST) ở hợp tử

III/ Ý nghĩa của giảm phân và thụ tinh:

- Giảm phân tạo giao tử chứa bộ NST đơn bội.
- Thụ tinh khôi phục bộ NST lưỡng bội. Sự kết hợp của các quá trình nguyên phân, giảm phân và thụ tinh đảm bảo duy trì ổn định bộ NST đặc trưng của loài sinh sản hữu tính.
- Giảm phân tạo nhiều loại giao tử khác nhau về nguồn gốc, sự kết hợp ngẫu nhiên của các giao tử khác nhau làm xuất hiện nhiều biến dị tổ hợp ở loài sinh sản hữu tính tạo nguồn nguyên liệu cho chọn giống và tiến hoá.

C/ BÀI TẬP Củng Cố:

Bài 1: Sự kiện quan trọng nhất của quá trình thụ tinh là:

- Sự kết hợp của 2 giao tử đơn bội.
- Sự kết hợp theo nguyên tắc: 1 giao tử đực, 1 giao tử cái.
- Sự tổ hợp bộ NST của giao tử đực và giao tử cái.
- Sự tạo thành hợp tử.

Bài 2: Biến dị tổ hợp xuất hiện phong phú ở những loài sinh sản hữu tính được giải thích trên cơ sở tế bào học nào?

CHÚC CÁC EM TỰ HỌC HOÀN THÀNH TỐT VIỆC HỌC CỦA MÌNH.

Mọi thắc mắc xin liên hệ giáo viên bộ môn sinh học của lớp